

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2021/HS-PT

Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Ông Đinh Chí Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 236/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị M. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố C.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị M, sinh năm 1965, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số XX, Trần Quang D, tổ XX, khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Y (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết); Có chồng tên Lê Văn T, sinh năm 1966 và có 03 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/5/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là Tòa án nhân dân thành phố C) xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 16/2005/HSST, đã được xóa án tích. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/01/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà số XX, đường Trần Quang D, Tổ XX, khóm M, phường M, thành phố C đang diễn ra hoạt động đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền thông qua hình thức

bán số lô đề. Đến 16 giờ cùng ngày, Công an phường M phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy tiến hành kiểm tra tại địa điểm trên, phát hiện Nguyễn Thị M đang thực hiện hành vi sao chụp phoi đề gửi cho thầu trên tên “2 T1” (chưa rõ nhân thân) để hưởng huê hồng 10% tiền ghi đề đối với số A, B và 50% tiền ghi đề đối với số lô nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ:

* Tại vị trí bàn gỗ đặt trong phòng khách chỗ M đang ngồi:

- 01 quyển tập học sinh bên trong có ghi nhiều nội dung, con số liên quan đến hành vi đánh bạc, được đánh số phoi đề 3.

- Tiền Việt Nam 9.220.000đồng, trong đó có 8.105.000đồng M khai nhận là tiền bán số lô đề trong ngày 09/01/2021 có được, còn 1.115.000đồng là tiền của con gái tên Lê Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1990, ngụ Ấp XX, xã M, thành phố C gửi M giữ gìn.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu hồng – bạc, M đang dùng để nhắn tin gửi phoi đề cho thầu trên tên “2 T1”.

- 02 cây viết mực màu xanh đã qua sử dụng, M dùng để ghi số lô đề.

- 01 máy tính CASIO đã qua sử dụng, M dùng vào việc bán số lô đề.

Trong túi quần bên trái có một mảnh giấy lịch ghi nhiều nội dung, con số liên quan đến hành vi đánh bạc, được đánh số phoi đề 1.

Trên ghế chỗ M đang ngồi có một mảnh giấy lịch ghi nhiều nội dung, con số liên quan đến hành vi đánh bạc, được đánh số phoi đề 2.

Quá trình làm việc, M khai nhận phoi đề 3 là do M tự viết ra để tổng hợp từ phoi đề 2 và các số lô đề khác đã bán được trong ngày 09/01/2021. Các phoi đề 1, 2 là do người mua đề đưa cho M để mua số lô đề trong ngày 09/01/2021. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định chữ viết trên 03 phoi đề được đánh số 1, 2, 3. Kết luận giám định số 137/KL-KTHS ngày 07/02/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp thể hiện: Chữ viết trên tài liệu cần giám định có ký hiệu phoi đề 1, 2 so với chữ viết của Nguyễn Thị M không phải do cùng một người viết ra. Chữ viết trên tài liệu cần giám định có ký hiệu phoi đề 3 so với chữ viết của Nguyễn Thị M do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra xác định, hằng ngày M ở tại nhà nhận bán số lô đề, lấy tiền trực tiếp của nhiều người chơi đề theo khung thời gian từ 12 giờ đến 15 giờ 30 phút đối với số lô đề miền Nam và từ 17 giờ đến 17 giờ 30 phút đối với số lô đề miền Bắc. Ngoài ra, M còn bán số lô đề qua tin nhắn điện thoại cho người tên T2 (chưa rõ nhân thân) vào hai ngày 07 và 08/01/2021. Sau khi nhận bán số lô đề, M ghi lại những con số đề vào trang giữa quyển tập học sinh để nhớ rồi dùng điện thoại di động hiệu OPPO F5 màu hồng, sim số 0772.124.XXX soạn tin nhắn có nội dung về số tiền và con số đề đã bán, gửi qua số thuê bao 0934.926.XXX của “2 T1” là thầu trên để “2 T1” thắng thua với người chơi đề còn M hưởng tiền huê hồng từ 200.000đồng – 300.000đồng/ngày. Đến sáng ngày hôm sau, “2 T1” đến nhà M tính tiền thừa thiếu với M để Mười trực tiếp chung cho người thắng đề. M quy ước cách ghi đề, cách tính tiền mua đề và cách thức thắng thua với người mua đề như sau:

1. Ký hiệu (A), (a) nghĩa là 02 con số của giải tám đài miền Nam (01 số), 02 con số của giải bảy và 02 số cuối giải đặc biệt đài miền Bắc (05 số) trong kết quả xổ kiến thiết của đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

2. Ký hiệu (n) là tiền mua đề, các chữ số trước ký hiệu là số tiền cần mua.

3. Ký hiệu (B), (b) nghĩa là 2 con số cuối cùng của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết của đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

4. Ký hiệu (Lo), (Lô), (lo), (lô) nghĩa là 02 con số cuối từ giải tám (miền Nam) hoặc giải bảy (miền Bắc) đến giải đặc biệt (miền Nam 18 số, miền Bắc 27 số) trong kết quả xổ số kiến thiết của đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

5. Ký hiệu (3d), (4d) nghĩa là các số của 2 con số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (18 số) của 3 đài miền Nam mở thưởng trong ngày ghi đề và 4 đài miền Nam mở thưởng trong ngày thứ 7.

* Cách thức tính tiền mua bán đề: (tiền thực tế Mười thu, trừ tiền huê hồng):

- Đối với số lô:

+ Số miền Nam: Mỗi số ghi tiền cược x 15 = tiền mua bán đề.

+ Số miền Bắc: Mỗi số ghi tiền cược x 25 = tiền mua bán đề.

- Các số có 2 con số còn lại (số A, số B): tính tiền mua bán đề bằng số tiền ghi đề.

* Cách thức tính tỷ lệ thắng thua:

- Đối với đài miền Nam thắng thua theo tỷ lệ 1/80.

- Đối với đài miền Bắc thắng thua theo tỷ lệ 1/90.

Cơ quan điều tra tiến hành đối chiếu những phôi đề thể hiện ngày 09/01/2021, M bán số lô đề cho 11 người (chưa xác định được nhân thân) với số tiền 10.821.000đồng, cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 9.315.000đồng và qua kiểm tra nội dung điện thoại OPPO màu hồng – bạc gắn sim 0772.124.XXX thể hiện số tiền M bán số lô đề qua tin nhắn cho người tên T2 trong ngày 07, 08/01/2021 là 2.730.000đồng, cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 2.450.000đồng. Đồng thời, chuyển tin nhắn cho thầu trên tên “2 T1” đề hưởng huê hồng tổng số tiền là 325.500 đồng, trong đó ngày 07/01/2021 là 25.000đồng, ngày 08/01/2021 là 60.000đồng, đã nhận tổng cộng 85.000đồng, riêng ngày 09/01/2021 là 240.500 đồng nhưng chưa nhận tiền do bị bắt quả tang. M bán số lô đề cho 11 người nhưng chưa rõ nhân thân, cụ thể như sau:

- C mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An với tổng số tiền 775.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 655.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- L mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An với tổng số tiền 420.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 360.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- T3 mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An, số lô 3 đài Long An, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh với tổng số tiền 2.160.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 1.815.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- L1 mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An với tổng số tiền 579.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 510.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- B mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An, số lô 3 đài Long An, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh với tổng số tiền 630.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 525.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- C1 mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An với tổng số tiền 590.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 500.000đồng), đã trả tiền mua bán

số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- Đ mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An với tổng số tiền 118.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 100.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- T4 mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô 3 đài Long An, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh với tổng số tiền 1.135.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 1.000.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- Quán mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, B, số lô đài Hậu Giang, số lô 4 đài Long An, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh, Hậu Giang với tổng số tiền 2.607.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 2.295.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề là 1.085.000đồng, còn nợ 1.210.000đồng, chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- Người đàn ông không rõ tên đưa phôi đề 1 cho Mươi để mua số lô đề ngày 09/01/2021 gồm số A, số lô đài Long An, số lô đài TP. Hồ Chí Minh, số A, B 3 đài Long An, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh, số lô đài Bình Phước với tổng số tiền 707.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 605.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua và chưa chung chi.

- T2 03 lần mua số lô đề trong 03 ngày:

- + Ngày 07/01/2021, Tâm sử dụng số thuê bao 0907.995.386 nhắn tin cho Mươi mua số lô đài Hà Nội với tổng số tiền 1.350.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 1.250.000đồng), trúng số 09 với số tiền 900.000đồng, đã trả tiền mua bán số lô đề, đã chung chi.

- + Với hành vi tương tự, ngày 08/01/2021, T2 mua số A, B, số lô đài Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh với tổng số tiền 1.380.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 1.200.000đồng), không có số trúng, đã trả tiền mua bán số lô đề.

- + Ngày 09/01/2021, T2 trực tiếp đến nhà của M mua số A, B, số lô đài Long An với tổng số tiền 1.100.000đồng (cho lại huê hồng nên thực tế chỉ tính 950.000đồng), đã trả tiền mua bán số lô đề nhưng chưa tính thắng thua, chưa chung chi. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T2 trong các ngày 07, 08, 09/01/2021 là 4.730.000đồng và tổng số tiền của M dùng đánh bạc trong các ngày 07, 08, 09/01/2021 là 14.451.000đồng.

- Về vật chứng:

- + Đối với 02 mảnh giấy lịch và 01 quyển tập học sinh được ký hiệu “Phôi đề 1”, “Phôi đề 2” và “Phôi đề 3” là chứng cứ được lưu vào hồ sơ vụ án.

- + Tiền Việt Nam 9.220.000đồng, trong đó 8.105.000đồng là tiền bán số lô đề trong ngày 09/01/2021 có được nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn 1.115.000đồng là tiền của chị Lê Nguyễn Ngọc N không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N, chị N đã nhận lại tiền và không yêu cầu gì thêm.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu hồng – bạc gắn sim 0772.124.135 và 01 máy tính CASIO đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- + Đối với 02 cây viết mực xanh (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân

dân thành phố C đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị M bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M, giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo để có điều kiện chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2021, tại số nhà XX, đường Trần Quang D, Tổ XX, khóm M, phường M, thành phố C, Công an phường M phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị M đang thực hiện hành vi sao chụp phôi đề gửi cho thầu trên tên “2 T1” để hưởng hoa hồng 10% tiền ghi đề đối với số A, B và 50% tiền ghi đề đối với số lô thì bị bắt quả tang.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong ngày 09/01/2021 bị cáo Nguyễn Thị M đã bán số lô đề cho 11 người với số tiền 10.821.000 đồng và qua kiểm tra nội dung điện thoại OPPO F5 màu hồng - bạc gắn sim 0772.124.XXX của M thể hiện Mười bán số lô đề qua tin nhắn cho người tên T2 trong ngày 07/01/2021 là 1.350.000 đồng, tiền trúng là

900.000 đồng và 08/01/2021 là 1.380.000 đồng, tổng cộng trong 03 ngày 07, 08, 09/01/2021 với số tiền đánh bạc là 14.451.000 đồng, trong đó có 01 lần số tiền dùng đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Ngoài ra, M còn chuyển tin nhắn cho thầu trên để thu lợi bất chính trong ngày 07, 08/01/2021 là 85.000 đồng. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Thị M là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị M. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND thành phố C (03 bản);
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- CQCSĐT CA thành phố C;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- CQTHAHS CA thành phố C;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**